

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2020/HSST

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lan.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Giao và bà Nguyễn Thị Lan.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2020/TLST – HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXXST – HS ngày 14/12/2020 đối với bị cáo:

**BÙI VĂN M**, sinh ngày 02/6/1974.

Nơi cư trú: xóm Tr, xã Tr, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Bố là Bùi Văn V (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1931. Vợ là Hà Thị B, sinh năm 1981 và 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 08/5/2020 bị Công an xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 24/5/1999 bị tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam giam từ ngày 21/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Trú tại: xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Trú tại: xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bùi Văn M là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có công ăn, việc làm ổn định. Khoảng 08h ngày 24/6/2020 bị cáo cầm theo 01 bao tải màu trắng đi lên đồi sau nhà để lấy măng. Do không lấy được măng nên trên đường về, qua nhà bà Nguyễn Thị T trú tại xóm T, xã Tr, thành phố H, biết nhà bà T có nuôi gà nên M nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát thấy không có ai ở nhà, M đi đến chuồng gà thấy có khoảng 30 con, liền dùng một tay cầm bao tải, một tay bắt gà cho vào bao tải (bắt được 06 con). Sau khi bắt được gà, bị cáo đi về nhà thay quần áo và đem gà đến gà bán cho bà Nguyễn Thị D, do bà D không mua nên M mang gà đến nhà bà Đỗ Thị T, đều cùng trú tại xóm Tr. Do không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên bà T đồng ý mua với giá 110.000 đồng (một trăm mười nghìn đồng), sau đó M cầm tiền đi chi tiêu vào mục đích cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận “06 (sáu) con gà có đặc điểm:

- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,42kg.
- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,41kg.
- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,32kg.
- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,40kg.
- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,40kg.
- 01 (một con gà con, loại gà thịt, màu vàng nâu nặng 0,49kg.

Có tổng trị giá: 168.000 đồng (một trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. **Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38** của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Bùi Văn M từ **06 (sáu) đến 09 (chín) tháng** tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại số gà cho bị hại là bà Nguyễn Thị T là có căn cứ nên không đề cập xem xét và Đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu huỷ bao tải dứa màu trắng là phương tiện bị cáo phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong nội dung bản cáo trạng, khẳng định lời khai trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung hoặc bị nhục hình.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được tổng đạt hợp lệ các giấy tờ tòa án nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì, đề nghị tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội hay không có tội: Bùi Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do ý thức coi thường pháp luật và cần tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân nên ngày 24/6/2020 đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 (sáu) con gà của gia đình bà Nguyễn Thị T, trị giá 168.000 đồng (một trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Mặc dù lần trộm cắp tài sản này giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tuy nhiên trước đó ngày 08/5/2020 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, do đó hành vi Trộm cắp tài sản của Bùi Văn M ngày 24/6/2020 đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Hòa Bình, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn M phạm tội Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức được việc lấy tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do ham chơi, lười lao động nên thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền sự chưa được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi

trên thẻ hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản là 06 con gà và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đề cập xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị T là người đã mua gà của bị cáo M. Khi mua bà T hoàn toàn không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xử lý về hình sự là có căn cứ. Bà Tuyên khai mua của bị cáo với số tiền là 110.000 đồng, bà T không yêu cầu bị cáo phải trả bà số tiền trên nên HĐXX cũng không đề cập xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bao tải dừa màu trắng bị cáo dùng làm dụng cụ để thực hiện việc phạm tội, giá trị đồ vật không lớn nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bùi Văn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 21/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: “01 bao tải dừa màu trắng, trên bao tải có 01 lỗ thủng đường kính 4cm, bao tải cũ, đã qua sử dụng”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 23/BB ngày 20/11/2020 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- CQCSĐT Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có ql & nvlq;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Lan**